

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2020/HS-ST

Ngày: 13 - 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thịnh và ông Lê Văn Tú.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu G - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Mai Xuân S** (tên gọi khác: không), sinh năm 1970 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Ngõ T, đường NVC, phố VX, phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân T và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị Y và 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 09/01/1991, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”.

- Ngày 06/12/2002, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Gá bạc”.

- Ngày 28/9/2016, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ vũ khí thô sơ”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. “Có mặt”.

2. **Nguyễn Nam H** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1958 tại Hà Nam; Nơi cư trú: Số nhà M, đường NVC, phố VX, phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị K; vợ: Lê Thị N (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/01/2001, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 60 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. “Có mặt”.

3. **Đỗ Thị L** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1972 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Đường B, phố BĐ, phường NT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị N; chồng Vũ Hữu H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình theo lệnh tạm giam số 04 ngày 23/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình trong vụ án khác. “Có mặt”.

4. **Nguyễn Thị G** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1974 tại Hưng Yên; nơi cư trú: Phố PC, phường PT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Đ; chồng Phạm Kỳ T (Đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt

tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Xuân S, Nguyễn Nam H, Nguyễn Thị G, Đỗ Thị L có quan hệ họ hàng và là bạn bè quen biết với nhau từ trước. Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 22/12/2019, Nguyễn Thị G, Nguyễn Nam H, Đỗ Thị L lần lượt đến nhà Mai Xuân S chơi. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Nam H thấy có bộ bài tú lơ khơ để trên nền nhà nên H nói “anh em mình làm vài ván phỏm đi”, S, G, L đồng ý. Sau đó cả bốn người trải chiếu ngồi dưới nền nhà gần cửa ra vào nhà S để đánh bạc, thống nhất cách chơi là dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho bốn người chơi. Chiều chia bài được tính theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, người chia bài được 10 quân, ba người chơi còn lại mỗi người 09 quân. Các quân bài còn lại được úp dưới chiếu. Người chia bài là người đánh đầu tiên, từ ván bài thứ hai trở đi người nào về nhất ván trước được chia bài và được đánh trước. Người đánh đầu tiên sẽ đánh một quân bài trên tay, người kế tiếp có thể ăn quân bài đó để tạo thành một “phỏm” hoặc không ăn, nếu không ăn thì phải bốc một quân bài mới. Một “phỏm” được tính là ba quân bài cùng một hàng như 2-2-2 hoặc ba quân bài liên nhau cùng chất như 7-8-9, J-Q-K. Ai không có “phỏm” thì gọi là “cháy”. Cây “chốt” là quân bài cuối của vòng đánh trước khi hạ bài. Ai đạt 0 điểm gọi là “ù”. Ai ăn được 03 quân bài của người ngồi bên theo chiều đánh gọi là “ù đèn”. Cuối mỗi ván ai ít điểm nhất sẽ về nhất. Người về nhất được thu của người về nhì 50.000 đồng, thu của người về thứ ba 100.000 đồng, thu của người về thứ tư 150.000 đồng. Ai bị “cháy” phải mất cho người về nhất 200.000 đồng, ai bị ăn cây “chốt” phải mất cho người ăn được cây “chốt” 200.000 đồng. Ai “ù ” sẽ được thu của những người còn lại mỗi người 200.000 đồng. Người “ù đèn” sẽ thu của người bị “ù đèn” 600.000 đồng. Trước khi đánh bạc, S có 7.400.000 đồng, H có 1.425.000 đồng, G có 1.600.000 đồng, L có 9.600.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 20.025.000 đồng. Cả bốn người

đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an thành phố Ninh Bình phối hợp với Công an phường TB, thành phố Ninh Bình làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu nơi các bị can ngồi đánh bạc số tiền 4.100.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Ngoài ra còn thu giữ trong người Mai Xuân S số tiền 6.900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8; thu giữ trong người Nguyễn Nam H số tiền 25.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7; thu giữ trong người Nguyễn Thị G số tiền 1.000.000 đồng; thu giữ trong người Đỗ Thị L số tiền 8.000.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7. S, H, G, L đều khai nhận đây là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 26/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Mai Xuân S, Nguyễn Nam H, Đỗ Thị L, Nguyễn Thị G về tội Đánh bạc theo khoản 1, khoản 3, Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Mai Xuân S, Nguyễn Nam H, Đỗ Thị L, Nguyễn Thị G phạm tội Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Mai Xuân S từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Hàng tháng khấu trừ từ 5% đến 7% thu nhập của bị cáo để sung ngân sách Nhà nước. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Nam H từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Hàng tháng khấu trừ từ 5% đến 7% thu nhập của bị cáo để sung ngân sách Nhà nước. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Đỗ Thị L từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị G từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 20.025.000 đồng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí cho bị cáo H; buộc các bị cáo S, L, G phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, các bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Mai Xuân S, Nguyễn Nam H, Đỗ Thị L, Nguyễn Thị G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng phạm đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/12/2019, tại nhà của Mai Xuân S ở phố VX, phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Mai Xuân S, Nguyễn Nam H, Đỗ Thị L, Nguyễn Thị G có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 20.025.000 đồng bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo Mai Xuân S, Nguyễn Nam H, Đỗ Thị L, Nguyễn Thị G xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Cả bốn bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc (Phỏm) được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội các bị cáo của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi đánh bạc (Phỏm) với tổng số tiền 20.025.000 đồng của các bị cáo Mai Xuân S, Nguyễn Nam H, Đỗ Thị L, Nguyễn Thị G đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, hành vi của các bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc đánh bạc đã dẫn đến tiêu tán tài sản, kiệt quệ kinh tế của nhiều cá nhân và gia đình. Để bảo vệ trật tự xã hội,

có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Xuân S, Nguyễn Nam H, Đỗ Thị L được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Khi phạm tội cả bốn bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, có chỗ ở ổn định, rõ ràng.

Tính chất đồng phạm của các bị cáo là giản đơn. Bị cáo H sử dụng số tiền để đánh bạc ít nhất trong 4 bị cáo (1.425.000 đồng) nhưng là người khởi xướng, bị cáo S sử dụng số tiền 7.400.000 đồng để đánh bạc nhiều thứ hai sau bị cáo L và là chủ nhà, hai bị cáo có vai trò đầu vụ; Bị cáo L sử dụng số tiền 9.600.000 đồng để đánh bạc cao nhất trong 4 bị cáo nên có vai trò sau bị cáo S, bị cáo H; Bị cáo G sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc và có hai tình tiết giảm nhẹ nên bị cáo có vai trò cuối trong vụ án.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: đối với bị cáo S, bị cáo H cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ; khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung ngân sách Nhà nước; áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đối với bị cáo L và bị cáo G chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8 thu giữ của Mai Xuân S, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 thu giữ của Nguyễn Nam H không sử dụng vào việc đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 thu giữ của Đỗ Thị L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã chuyển

theo hồ sơ liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề ngày 21/12/2019 để tiến hành điều tra, xử lý là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

- Số tiền 20.025.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Nam H sinh năm 1958, trên 60 tuổi, theo quy định của pháp luật bị cáo được miễn án phí;

- Buộc các bị cáo Mai Xuân S, Đỗ Thị L và Nguyễn Thị G phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Mai Xuân S, Nguyễn Nam H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị L.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị G.

Tuyên bố: Các bị cáo Mai Xuân S, Nguyễn Nam H, Đỗ Thị L, Nguyễn Thị G phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân S 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ (từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019) quy đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ; còn phải thi hành 17 (Mười bảy) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TB,

thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo để sung ngân sách Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nam H 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ (từ ngày 22/12/2019 đến ngày 25/12/2019) quy đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ; còn phải thi hành 17 (Mười bảy) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo để sung ngân sách Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị L 22.000.000 (Hai mươi hai triệu) đồng.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị G 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 20.025.000 (Hai mươi triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn) đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng và ủy nhiệm chi lập ngày 11/3/2020).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Nam H;

- Buộc các bị cáo Mai Xuân S, Đỗ Thị L, Nguyễn Thị G mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (13/3/2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- CA TP Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu VP, HS.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Vũ Thị Hiền